

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Bào chế và sinh dược học (Biopharmaceutics and Pharmacokinetic)

- Mã số học phần: TN378
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn : Hóa học
- Khoa : Khoa học Tự nhiên.

**3. Điều kiện tiên quyết:** Hóa lý 1 (TN108), Hóa lý 2 (TN109), Hóa phân tích 1 & 2 (TN115 & TN117).

**4. Mục tiêu của học phần**

**4.1. Kiến thức**

- Trình bày các kỹ thuật cơ bản trong pha chế thuốc.
- Trình bày được các phương pháp và kỹ thuật điều chế một số dạng thuốc thông thường như dung dịch thuốc, siro thuốc, thuốc nhỏ mắt, thuốc bột, thuốc cốm, nhũ tương, hỗn dịch, thuốc mỡ, thuốc đặt, thuốc viên nén, viên nang.

**4.2. Kỹ năng**

- Nhận dạng những dạng bào chế khác nhau.
- Thiết kế và pha chế được một số dạng thuốc thông dụng

**4.3. Thái độ**

- Đến lớp học đúng thời gian qui định
- Có tinh thần trách nhiệm, phát huy tính sáng tạo, hợp tác tốt với đồng nghiệp.

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Bào chế và sinh dược học là môn học nghiên cứu về cơ sở lý thuyết và kỹ thuật thực hành về sản xuất các dạng thuốc. Dựa trên cơ sở lý thuyết sinh viên có thể hiểu nguyên tắc và thực hành pha chế được một số dạng thuốc thông dụng như dung dịch thuốc, siro thuốc, thuốc nhỏ mắt, thuốc bột, thuốc cốm, nhũ tương, hỗn dịch, thuốc mỡ, thuốc đặt, thuốc viên nén, viên nang.

**6. Cấu trúc nội dung học phần:**

**6.1. Lý thuyết**

Stt	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
1	Đại cương về bào chế	1	4.1; 4.2
2	Kỹ thuật đóng – đo trong bào chế thuốc	1	4.1; 4.2
3	Nước cất	1	4.1; 4.2

4	Kỹ thuật hòa tan, làm trong dung dịch	1	4.1; 4.2
5	Dung dịch thuốc	3	4.1; 4.2
6	Siro thuốc	2	4.1; 4.2
7	Thuốc nhỏ mắt	2	4.1; 4.2
8	Kỹ thuật nghiền tán – Rây – Trôn	1	4.1; 4.2
9	Thuốc bột - Thuốc cốm	2	4.1; 4.2
10	Nhũ tương – Hồn dịch	3	4.1; 4.2
11	Thuốc mỡ	4	4.1; 4.2
12	Thuốc đặt	3	4.1; 4.2
13	Thuốc viên nén	4	4.1; 4.2
14	Thuốc viên nang	2	4.1; 4.2
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	

**7. Phương pháp giảng dạy:** Thuyết trình, thảo luận nhóm, nghiên cứu trường hợp, câu hỏi ngắn, bài tập phân tích, tính toán.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau

- Dự lớp lý thuyết >75 % của số tiết quy định của học phần mới được thi kết thúc học phần.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

**9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên**

**9.1. Cách đánh giá:** Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm kiểm tra thường xuyên	Làm bài kiểm tra (bài hôm đó học), hình thức KT đầu hoặc cuối giờ là câu hỏi ngắn thời gian làm bài khoảng 5 - 10 phút. Điểm KT thường xuyên là TB cộng các buổi	10%	4.1; 4.2; 4.3
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Câu hỏi ngắn, thời gian làm bài từ 20 - 30 phút. Chiếu slide (chia lớp ra làm 2 - 3 nhóm để kiểm tra, có ít nhất 2 bộ đề câu hỏi)	20%	4.1; 4.2; 4.3
3	Điểm thi kết thúc	Cả lớp gồm 45 - 60 câu trắc nghiệm,	70%	4.1; 4.2;

	học phần	10 câu hỏi dạng điền khuyết hoặc trả lời ngắn 4 - 6 ý (mỗi ý tương ứng 1 câu trắc nghiệm), thời gian làm bài 50 - 60 phút (ít nhất 2 mã đề thi A, B) Điểm thi: 55% số câu đúng được 5 điểm chia thang trên và thang dưới đều nhau		4.3
--	----------	--	--	-----

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
1) Bộ môn Bào chế (2010), <i>Giáo trình Bào chế và sinh dược học</i> , Khoa Dược, Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ.	MOL.057777 MON.035594
2) Trường Đại học Y Dược TPHCM (2010), <i>Kỹ thuật bào chế và sinh dược học tập 1 &amp;2</i> , NXB Y học.	
3) Trường Đại học Dược Hà Nội (2008), <i>Kỹ thuật bào chế và sinh dược học các dạng thuốc tập 1 &amp; 2</i> , NXB Y học.	

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Nguyễn Trọng Tuân**